



QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰG LINH HOẠT TECHCOM

THÁNG 12, 2025



Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom (TCFF) đầu tư cân bằng giữa cổ phiếu và trái phiếu nhằm giúp nhà đầu tư tiếp cận các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng tốt đồng thời giảm thiểu rủi ro biến động thị trường thông qua đầu tư vào trái phiếu.

Lợi nhuận dài hạn kỳ vọng dự kiến gấp 1,5 lần lãi suất tiết kiệm trung bình 12 tháng, thực nhận theo thời gian đầu tư.

Thông tin quỹ

Ngày thành lập: 05/10/2022

Chỉ số tham chiếu: Bình quân VN-Index và LSTK

Loại quỹ: Quỹ mở cân bằng

Giá trị tài sản ròng (NAV): 122 tỷ đồng

Giá CCQ (NAV/CCQ): 14,773 đồng

Số lượng CCQ lưu hành: 8.3 triệu CCQ

Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Số nhà đầu tư đang tham gia: 5,714

Phí và thuế

Giá dịch vụ quản lý quỹ: 1.20%/NAV/năm

Thuế bán CCQ: 0.1% GT Giao dịch

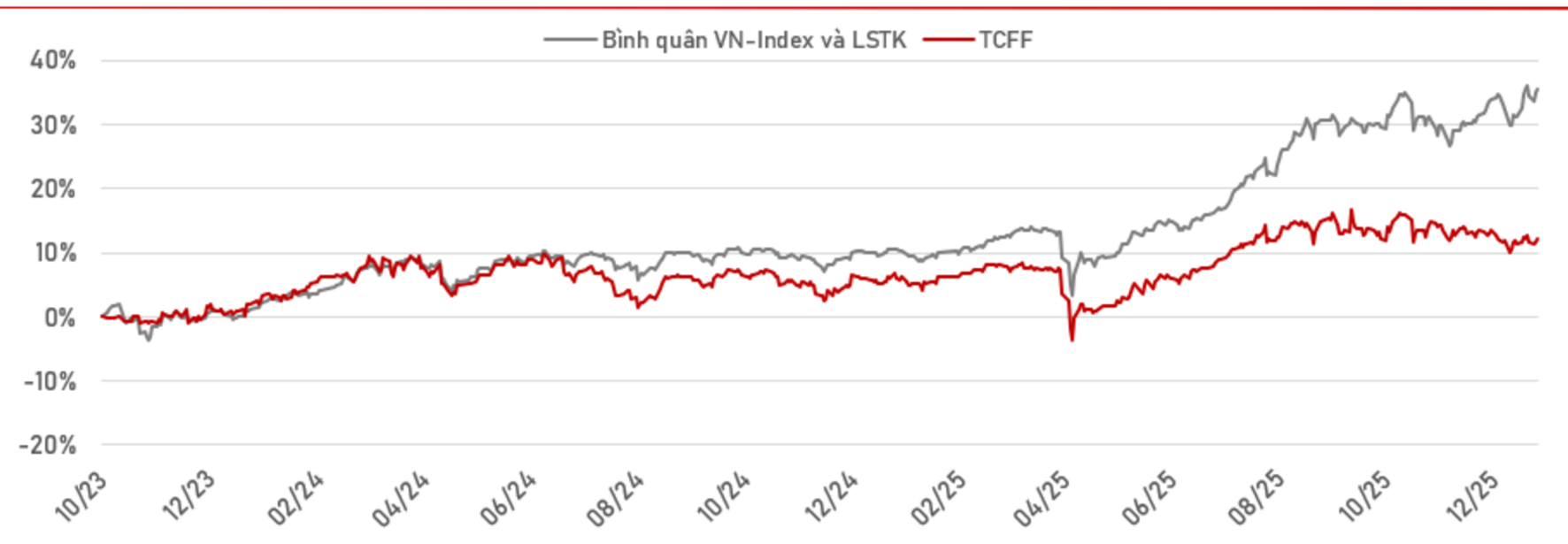
Giá dịch vụ mua lại CCQ	Mức phí (% GD)
từ 0 đến tròn 3 tháng	1.00%
từ 3 đến tròn 6 tháng	0.50%
từ 6 đến tròn 12 tháng	0.00%
Trên 12 tháng	0.00%

Thông tin liên hệ

Tầng 20, Tòa nhà Hội sở Techcombank,
Số 06 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

- Điện Thoại: +84 24 39446368
- Email: info@techcomcapital.com.vn
- Website: techcomcapital.com.vn

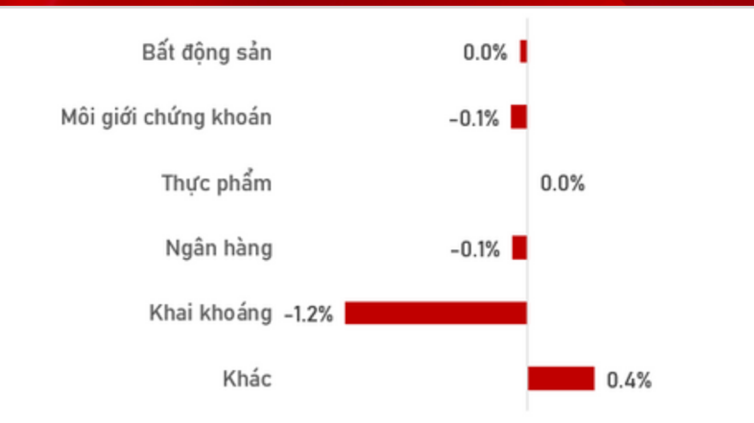
Hiệu quả đầu tư từ khi thành lập quỹ



Hiệu quả đầu tư theo tháng

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Cả năm
2022										0.5	-14.7	1.8	-13.2
2023	4.2	-0.5	0.5	3.7	4.7	4.9	0.6	1.5	0.0	0.4	1.0	2.2	25.7
2024	2.7	2.7	0.5	-3.0	2.9	-1.6	-3.6	3.4	1.0	-2.2	-0.4	1.2	3.3
2025	0.5	1.4	-0.3	-5.4	4.3	2.5	3.0	3.0	-1.7	1.2	-1.4	-1.0	5.7

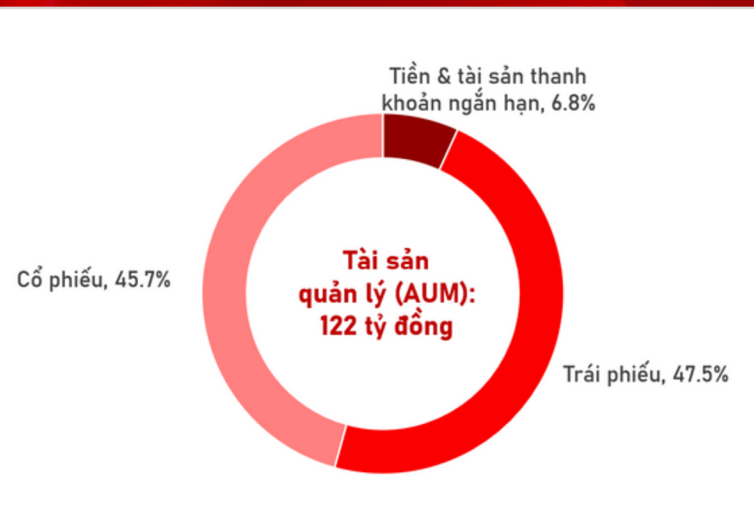
Tỷ suất theo ngành (%)



Hiệu quả đầu tư theo khung thời gian

Thời gian	% tăng trưởng NAV/CCQ	% thay đổi chỉ số tham chiếu	Chênh lệch
1 tháng	-1.0%	2.7%	-3.7%
3 tháng	-1.3%	4.3%	-5.6%
YTD	5.7%	23.2%	-17.5%
1 năm	5.7%	23.2%	-17.5%
Từ khi thành lập	5.7%	36.3%	-30.6%

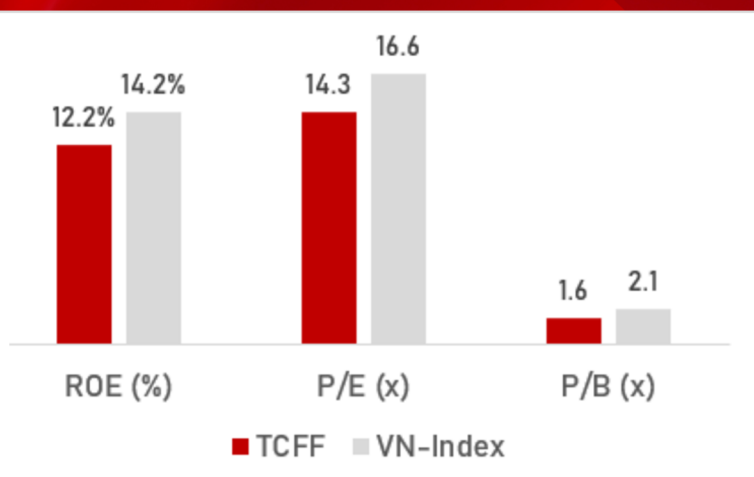
Tỷ trọng theo ngành



Top 5 tỷ trọng lớn

Tài sản	Loại chứng khoán	Tỷ trọng
VICH2326003	Bất động sản	14.4%
MMLB2126001	Thực phẩm	12.6%
DSE125018	Môi giới chứng khoán	8.3%
VCI	Môi giới chứng khoán	4.9%
VHMB2126003	Bất động sản	4.9%

Chỉ số định giá và sinh lời



Nhóm hệ số lợi nhuận và rủi ro

Chỉ số	TCFF	Chỉ số tham chiếu
Hệ số Sharpe	0.3	1.3
Độ lệch chuẩn	10.8%	8.9%
Alpha	-8.2%	0.0%
Beta	1.0	1.0